

PHỤ LỤC - BẢNG THEO DÕI SỐ LƯỢNG CÔNG DÂN TẠI CÁC KHU CÁCH LY TẬP TRUNG, CƠ SỞ CÁCH LY Y TẾ (THEO NGÀY)

TT	Cơ sở cách ly	Số cách ly trong ngày báo cáo	Tổng số đã cách ly	Số đã hết cách ly trong ngày báo cáo	Tổng số đã hết cách ly	Số người còn lại tại cơ sở cách ly	Ghi chú
I	Cơ sở cách ly tập trung của tỉnh do quân sự quản lý	0	856	64	766	152	
1	Trung tâm giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, thuộc Trung đoàn 990, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh		139		139	0	Tổng tiếp nhận: 140; đã chuyển 01 trường hợp qua Bệnh viện YDCT-PHCN
2	Doanh trại Đội K53, Phòng Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, phường Duy Tân, TP Kon Tum		63		0	63	
3	Trường Cao đẳng cộng đồng cơ sở 1		306		306	0	
4	Trường Cao đẳng Cộng đồng cơ sở 4		109	49	111	60	
5	KTX Trường THCS và PTTH Liên Việt		92	7	71	21	
6	Trường PTDT Nội trú tỉnh		0		0	0	
7	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai		115		115	0	
8	Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum		0		0	0	
9	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đắk Glei		0		0	0	
10	Trường PT Dân tộc nội trú huyện Đắk Glei		32	8	24	8	
11	TT GDNN GDTX huyện Đắk Tô		0		0	0	
12	TT GDNN GDTX huyện Đắk Hà		0		0	0	
II	Khu cách ly tập trung của huyện	0	100	26	31	69	
1	Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Sa Thầy		17	13	13	4	
2	Trường Phổ thông DTNT huyện Kon Rẫy		10	7	7	3	
3	Trung tâm GDNN - GDTX, TDP6, tt Plei Kần, huyện Ngọc Hồi		37		0	37	
4	Trường phổ thông Dân tộc bán trú - THCS Đắk Rơ Nga - Đắk Tô		9		2	7	
5	Khu cách ly cơ sở 1 Đồn biên phòng 771 cũ, xã IadoM, huyện Ia Hdray		14	6	9	5	
6	Trường PTDTBT-THCS xã Đắk Long, Đắk Glei		13		0	13	
III	Cách ly tại các cơ sở y tế	2	115	29	94	21	
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	1	9		4	5	
2	Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng	1	35	3	29	6	
3	Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi		21		16	5	
4	Trung tâm Y tế huyện Đắk Glei		8		6	2	
5	Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà		0		0	0	
6	Trung tâm Y tế huyện Đắk Tô		7	1	5	2	
7	Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hồi		26	25	26	0	

8	Trung tâm Y tế huyện Kon Plông		5		4	1	
9	Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy		0		0	0	
10	Trung tâm Y tế huyện Sa Thầy		1		1	0	
11	Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông		3		3	0	
12	Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai		0		0	0	
IV	Cơ sở cách ly Biên phòng		13		12	1	
V	Cơ sở cách ly Công an tỉnh		4		0	4	
	Tổng cộng: I + II + III + IV+V	2	1088	119	903	247	

BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH CÔNG DÂN TẠI CÁC KHU CÁCH LY (THEO NGÀY VÀ LŨY KẾ)

TT	Cơ sở cách ly	Ngày 13/4	Ngày 14/4	Ngày 15/4	Tăng(+)/giảm (-) so với hôm qua		Hết thời gian cách ly trở về cộng đồng	Số chuyển đến cơ sở khác	Số lũy kế từ đầu mùa dịch đến ngày báo cáo	Ghi chú	Xét nghiệm	
					Tăng	Giảm					Số được thực hiện xét nghiệm trong ngày	Lũy kế
I	Khu cách ly tập trung của tỉnh	283	154	152	0	64	766	5	856			
1	Trung tâm giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, thuộc Trung đoàn 990, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	0	0	0			139	1	139			
2	Doanh trại Đội K53, Phòng Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, phường Duy Tân, TP Kon Tum	63	63	63			0		63			
3	Trường Cao đẳng cộng đồng cơ sở 1	0	0	0			306	3	306			
4	Trường Cao đẳng Cộng đồng cơ sở 4	107	109	60		49	111	1	109	01 chuyển đến BV YDCT-PHCN; 49 hoàn thành cách ly		
5	KTX Trường THCS và PTTH Liên Việt	92	28	21		7	71		92			
6	Trường PTDT Nội trú tỉnh	0	0	0			0		0			
7	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	0	0	0			115		115			
8	Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum	0	0	0			0		0			
9	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đắk Glei	0	0	0			0		0			
10	Trường PT Dân tộc nội trú huyện Đắk Glei	21	16	8		8	24		32			
11	TT GDNN GDTX huyện Đắk Tô	0	0	0			0		0			
12	TT GDNN GDTX huyện Đắk Hà	0	0	0			0		0			
II	Khu cách ly tập trung của huyện	98	95	69	0	26	31	0	100		0	
1	Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Sa Thầy	17	17	4		13	13		17			
2	Trường Phổ thông DTNT huyện Kon Rẫy	10	10	3		7	7		10			
3	Trung tâm GDNN - GDTX, TDP6, thị trấn Plei Kán, huyện Ngọc Hồi	37	37	37			0		37			
4	Trường phổ thông Dân tộc bán trú - THCS Đắk Rơ Nga - Đắk Tô	7	7	7			2		9			
5	Khu cách ly Đồn biên phòng 771 cũ, xã Iadom, huyện Ia Hdrai	14	11	5		6	9		14			
6	Trường PTDTBT-THCS xã Đắk Long, Đắk Glei	13	13	13			0		13			
III	Cách ly tại các cơ sở y tế	51	48	21	2	29	94	0	115			21
	Bệnh viện tuyến tỉnh	18	17	16	2	3	49	0	65			
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	3	4	5	1		4		9			
2	Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng	9	8	6	1	3	29		35			
3	Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi	6	5	5			16		21			
	Trung tâm Y tế các huyện	33	31	5	0	26	45	0	50			
4	Trung tâm Y tế huyện Đắk Glei	3	2	2			6		8			
5	Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà	0	0	0			0		0			
6	Trung tâm Y tế huyện Đắk Tô	4	3	2		1	5		7		0	
7	Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hồi	25	25	0		25	26		26			
8	Trung tâm Y tế huyện Kon Plông	1	1	1			4		5			
9	Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy	0	0	0			0		0			
10	Trung tâm Y tế huyện Sa Thầy	0	0	0			1		1			
11	Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông	0	0	0			3		3			
12	Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai	0	0	0			0		0			
IV	Cơ sở khác	5	5	5	0	0	12	0	17			
1	Khu cách ly số 300 đường Phan Đình Phùng (BCH BĐ Biên Phòng quân lý)	1	1	1			12		13			
2	Trại giam Công an tỉnh	4	4	4			0		4			
	Tổng cộng: I + II + III + IV	437	302	247	2	119	903	5	1088			

BÁO CÁO TÌNH HÌNH XỬ LÝ VI PHẠM TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19

Địa phương báo cáo	Báo cáo đối tượng xử lý hành chính ngày 14/4/2020				Báo cáo đối tượng xử lý hành chính ngày 15/4/2020			
	Tổng số vụ phạt cộng dồn	Tổng số tiền phạt cộng dồn	Tổng số vụ phạt trong ngày	Tổng số tiền phạt trong ngày	Tổng số vụ phạt cộng dồn	Tổng số tiền phạt cộng dồn	Tổng số vụ phạt trong ngày	Tổng số tiền
TP Kon Tum	118	79,200,000	3	12,900,000	136	82,700,000	3	600,000
Đắk Glei	52	9,600,000	4	600,000	62	11,200,000	2	400,000
Đắk Hà	32	6,400,000	16	3,200,000	45	18,800,000	3	10,200,000
Huyện Đắk Tô	113	22,350,000	2	400,000	136	26,850,000	0	0
la H'Drai	51	9,100,000	0	0	69	10,800,000	0	0
Kon Plông	10	16,800,000	0	0	10	16,800,000	0	0
Kon Rẫy	69	11,500,000	0	0	84	14,600,000	0	0
Ngọc Hồi	142	33,700,000	5	800,000	177	40,000,000	14	2,600,000
Sa Thầy	36	6,400,000			42	9,000,000	0	0
Tu Mơ Rông	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng	623	195,050,000	30	17,900,000	761	230,750,000	22	13,800,000